

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN THI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 389 /QĐ-UBND

An Thi, ngày 12 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật An ninh quốc gia ngày 03/12/2004;*

*Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08/6/2018;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng;*

*Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện và Trưởng Công an huyện tại Tờ trình liên ngành số 14/TTr-QS-CA ngày 07/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng Công an huyện; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./v

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Tư Pháp huyện;
- Lưu: VT.

Đề báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Dương Tuấn Kiệt**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng**

(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi)

## **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự từ cấp huyện xuống cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ An ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn huyện theo quy định của Luật An ninh quốc gia; Luật Quốc phòng; Luật Công an nhân dân và Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan đến lực lượng Công an, Quân sự.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với lực lượng Công an, Quân sự từ cấp huyện đến cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Mục đích phối hợp**

Nhằm tăng cường sự đoàn kết gắn bó, phối hợp chặt chẽ thống nhất, có hiệu quả, phát huy sức mạnh tổng hợp giữa lực lượng Công an và Quân sự trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn huyện; góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong tình hình mới.

### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

Mọi hoạt động phối hợp giữa lực lượng Công an và Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng phải tuân thủ theo các nguyên tắc sau:

1. Phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện của Huyện ủy; sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện; trực tiếp là Đảng ủy Công an huyện và Đảng ủy Quân sự huyện; sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Trưởng Công an huyện và Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện. Việc phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự ở các xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã) phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng; sự chỉ đạo điều hành của chính quyền cấp xã và sự chỉ đạo của cơ quan Công an - Quân sự cấp trên, sự chỉ huy của người đứng đầu lực lượng Công an, Quân sự cùng cấp.

2. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; phát huy vai trò của cơ quan chủ trì, nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

3. Đảm bảo sự chỉ huy, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của từng lực lượng theo quy định của pháp luật; bảo đảm sự đoàn kết thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau thực hiện tốt nhiệm vụ được giao nhưng không ảnh hưởng đến nhiệm vụ riêng và công việc nội bộ của nhau. Phải giữ bí mật về lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu của mỗi lực lượng.

4. Việc phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng phải chủ động, kiên quyết, thận trọng, tích cực, tuân thủ các quy định của pháp luật, tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; vụ việc thuộc trách nhiệm của lực lượng nào; người chỉ huy đơn vị đó tham gia phối hợp giải quyết vụ việc và có trách nhiệm bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện để phối hợp theo đúng thẩm quyền.

## Chương II

### NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

#### **Điều 5. Phối hợp trao đổi thông tin và kiểm tra, xác minh thông tin**

1. Lực lượng Công an có trách nhiệm trao đổi với lực lượng Quân sự những thông tin về:

a) Âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, số bất mãn, cơ hội chính trị, phần tử xấu và các loại tội phạm có liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quân sự - quốc phòng tại địa phương.

b) Tình hình an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội ở các khu vực, địa bàn có các đơn vị quân đội đóng quân; những thông tin, tài liệu liên quan đến lĩnh vực quốc phòng; thông tin về nguy cơ dẫn đến tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố mà lực lượng Công an nắm được.

c) Tình hình vi phạm pháp luật về xuất, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài, công dân Việt Nam có liên quan đến nhiệm vụ quốc phòng.

d) Tình hình về an ninh, an toàn thông tin mạng, tình hình lộ, lọt bí mật Nhà nước liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương mà lực lượng Công an nắm được.

đ) Kế hoạch hiệp đồng của lực lượng Công an với lực lượng Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương như: Kế hoạch bảo vệ các sự kiện chính trị lớn; kế hoạch phối hợp diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập cứu hộ, cứu nạn; kế hoạch huy động, tiếp nhận lực lượng, phương tiện...

e) Thông báo kết quả điều tra, xử lý các vụ án, kết quả xử lý thông tin, tài liệu, vụ việc do lực lượng Quân sự cung cấp, trao đổi.

2. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm trao đổi với lực lượng Công an những thông tin về:

a) Âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, số bất mãn, cơ hội chính trị, phần tử xấu và các loại tội phạm liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh

phòng, chống tội phạm; những thông tin về nguy cơ dẫn đến tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố mà lực lượng Quân đội nắm được; thông tin về xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ có liên quan đến lực lượng Công an.

b) Những thông tin, tài liệu về hoạt động liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài mà lực lượng Quân sự nắm.

c) Tình hình về an ninh, an toàn thông tin mạng, tình hình lộ, lọt bí mật Nhà nước liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống, tội phạm mà lực lượng Quân sự nắm được.

d) Kế hoạch hiệp đồng của các lực lượng Quân sự với lực lượng Công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

### 3. Nguyên tắc, hình thức trao đổi, kiểm tra, xác minh thông tin

a) Việc trao đổi thông tin và phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin phải bảo đảm nhanh chóng, chính xác, kịp thời, bí mật; được thực hiện thường xuyên, định kỳ và đột xuất.

b) Việc trao đổi thông tin phải làm rõ các nội dung liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

c) Những thông tin trong doanh mục trao đổi chưa được chính xác, phải nêu rõ thông tin chưa xác minh, nếu cần thiết thì hai bên phối hợp xác minh. Trường hợp có thông tin khác nhau về một vụ việc thì Chỉ huy đơn vị Công an, Quân đội trên địa bàn chỉ đạo lực lượng thuộc quyền phối hợp kiểm tra, xác minh, kết luận nội dung trước khi báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương và cấp trên trực tiếp của mỗi lực lượng. Kết quả xử lý thông tin phải trao đổi lại các đơn vị đã cung cấp thông tin.

d) Việc trao đổi thông tin được thực hiện bằng các hình thức: trực tiếp, văn bản, điện thoại, giao ban (định kỳ, đột xuất) hoặc các phương tiện thông tin khác.

## **Điều 6. Phối hợp trong công tác vận động quần chúng**

### 1. Lực lượng Công an có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự cùng cấp và các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”. Hàng năm, Công an huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan Quân sự huyện, chuẩn bị tài liệu, xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền vận động nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Công an cấp xã, thị trấn phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp tham mưu, xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện ở cấp xã).

b) Tăng cường phối hợp tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho cán bộ, công chức và nhân dân; hướng dẫn cơ quan, tổ chức xã hội và công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

c) Tham gia củng cố hệ thống chính trị cơ sở, xây dựng xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị an toàn về mọi mặt, phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác; phát hiện và đấu tranh chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình, phá hoại, tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình, gây rối an ninh, trật tự.

## 2. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an và các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quân sự, quốc phòng địa phương; vận động quần chúng tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, tăng cường tiềm lực quốc phòng trong khu vực phòng thủ huyện, góp phần giữ vững an ninh chính trị ở địa phương vững mạnh; chủ động, phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, hoạt động phá hoại của bọn phản động và các thế lực thù địch. Hằng năm, cơ quan Quân sự chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp tham mưu xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tài liệu, tổ chức vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với lực lượng Công an nghiên cứu, đề xuất nội dung, hình thức, biện pháp và tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác vận động quần chúng.

## **Điều 7. Phối hợp trong công tác giáo dục quốc phòng, an ninh**

Việc phối hợp thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo phân cấp giữa lực lượng Công an, Quân sự thực hiện đúng quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và chương trình, kế hoạch giáo dục quốc phòng, an ninh của Quân khu 3, Hội đồng giáo dục quốc phòng, an ninh huyện và văn bản khác có liên quan.

## **Điều 8. Phối hợp trong đấu tranh phòng, chống tội phạm**

1. Các đội nghiệp vụ (thuộc Công an huyện) và Công an cấp xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện cùng cấp triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 15/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”... và phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan lập kế hoạch phối hợp, tổ chức phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các loại tội phạm.

b) Tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, tiến hành các hoạt động điều tra đối với các loại tội phạm do các cơ quan có thẩm quyền thuộc cơ quan Quân sự chuyển giao theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm chuyển giao cho các cơ quan chức năng thuộc cơ quan Quân sự thụ lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tội phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; khi kết thúc điều tra, cơ quan Công an (nhận chuyển giao) có trách nhiệm thông báo kết quả điều tra cho cơ quan Quân sự (đã chuyển giao).

c) Phối hợp với cơ quan chức năng của Quân sự khi có yêu cầu trong điều tra tội phạm và giải quyết các vấn đề, vụ việc khác có liên quan đến quân đội theo quy định của pháp luật.

d) Công an cấp xã chủ động nắm tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn; chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, lực lượng dân quân tự vệ, Bảo vệ dân phố, Dân phòng, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp và lực lượng khác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tuần tra, cảnh gác bảo vệ an ninh, trật tự ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

a) Thường xuyên tiến hành công tác nắm tình hình tội phạm trong địa bàn đóng quân để chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời các loại tội phạm và phối hợp với cơ quan Công an tiến hành các hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp nhận các vụ việc có liên quan đến tội phạm do cơ quan Công an chuyển giao thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chuyển giao cho các cơ quan chức năng thuộc cơ quan Công an thụ lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tội phạm không thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; khi kết thúc điều tra, cơ quan Quân sự (nhận chuyển giao) có trách nhiệm thông báo kết quả điều tra cho cơ quan Công an (đã chuyển giao).

c) Khi cơ quan Công an có yêu cầu về nghiệp vụ, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ quan Quân sự có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của Công an trong điều tra, xử lý tội phạm và giải quyết các vấn đề, vụ việc khác liên quan đến Công an theo quy định của pháp luật.

d) Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến tội phạm mà lực lượng Quân sự nắm được để phục vụ điều tra các vụ án theo yêu cầu của lực lượng Công an.

đ) Phối hợp giải quyết các yêu cầu nghiệp vụ của cơ quan Công an trong phạm vi, quyền hạn của đơn vị.

**Điều 9. Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố**

Khi phát hiện dấu hiệu có thể xảy ra hoặc đang xảy ra vụ, việc tụ tập đông người trái pháp luật có nguy cơ dẫn đến biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn (xâm nhập trụ sở chính quyền địa phương, phá hoại tài sản, chống đối chính quyền, chống người thi hành công vụ, kích động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa ra yêu sách, gây khó khăn cho tổ chức Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý địa phương và các hành vi vi phạm khác).

1. Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm quyết định huy động, sử dụng lực lượng thuộc quyền để ngăn chặn, xử lý, giải quyết tình huống bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đồng thời báo cáo kịp thời lên cấp có thẩm quyền.

2. Lực lượng Công an có trách nhiệm:

a) Tổ chức lực lượng nắm tình hình, xác định nguyên nhân, nội dung, tính chất vụ việc, âm mưu, hoạt động của các loại đối tượng; căn cứ vào tình hình thực tế, triển khai ngay các biện pháp công tác cần thiết theo chức năng, nhiệm vụ và thông báo cho cơ quan quân sự cùng cấp, thống nhất tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương các chủ trương, giải pháp ổn định tình hình ngay từ đầu và tại cơ sở.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan Quân sự cùng cấp kịp thời nắm tình hình, báo cáo lên cấp trên; thống nhất tham mưu, đề xuất phương án giải quyết với cấp ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng thời tiến hành các biện pháp xử lý ban đầu vụ việc theo thẩm quyền. Phối hợp với lực lượng quân sự và các phòng, ban, ngành, đoàn thể địa phương triển khai phương án, kế hoạch xử lý theo sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cùng cấp; tham mưu, báo cáo đề xuất Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động lực lượng, phương tiện để giải quyết ổn định tình hình an ninh, trật tự.

c) Tập trung tuyên truyền vận động, giáo dục, thuyết phục quần chúng nhân dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật, nhanh chóng ổn định tình hình, ngăn chặn không để sự việc diễn biến phức tạp, lan rộng, hạn chế hậu quả xấu có thể xảy ra.

d) Phối hợp với cơ quan Quân sự chỉ đạo các lực lượng bảo vệ trụ sở các cơ quan Đảng, chính quyền, các mục tiêu quan trọng như trụ sở Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Kho bạc nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, Đài truyền thanh huyện, Bưu điện...

đ) Triển khai các biện pháp nghiệp vụ để bảo đảm an ninh thông tin; nhanh chóng làm rõ số chủ mưu, cầm đầu, cốt cán, cực đoan, quá khích, số có hành vi vi phạm pháp luật để tác động, phân hóa, cô lập hoặc bắt giữ, xử lý khi cần thiết.

e) Ngăn chặn, dập tắt đám cháy; rà soát, xử lý vũ khí, vật liệu nổ, chất cháy, chất nổ, chất phóng xạ, chất hóa học; phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan cấp cứu người bị thương, xử lý môi trường, khắc phục hậu quả, điều tra vụ việc theo thẩm quyền.

g) Công an cấp xã, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự theo sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự chỉ huy trực tiếp của Công an cấp trên nơi xảy ra vụ việc; phối hợp tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

h) Công an địa phương giáp ranh với địa phương xảy ra vụ, việc chủ động nắm tình hình; chủ trì, phối hợp với cơ quan Quân sự cùng cấp thống nhất báo cáo, đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương, lãnh đạo cấp trên về việc hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp địa phương xảy ra vụ, việc khi có yêu cầu; chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền triển khai biện pháp ngăn chặn tác động ảnh hưởng đến địa bàn.

### 3. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các lực lượng tại địa phương nắm chắc diễn biến tình hình liên quan để thông báo cho cơ quan Công an cùng cấp những thông tin nắm được; sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ địa phương khi có lệnh của cấp trên.

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với lực lượng Công an cùng cấp tổ chức vận động quần chúng, đấu tranh với đối tượng chủ mưu, cầm đầu; tổ chức lực lượng, phương tiện tiến hành rà phá bom mìn, vật liệu nổ, xử lý môi trường, cấp cứu người bị thương; khống chế phương tiện bay siêu nhẹ và máy bay không người lái hoạt động trái phép hoặc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ cần thiết khác khi địa phương yêu cầu.

c) Phối hợp với lực lượng Công an nắm chắc diễn biến tình hình, thống nhất, báo cáo, tham mưu, đề xuất với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp phương án giải quyết ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn; đồng thời triển khai các phương án, kế hoạch, lực lượng, phương tiện, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Sử dụng lực lượng thuộc quyền phối hợp với lực lượng Công an chốt giữ các nút giao thông, bảo vệ an toàn trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, các mục tiêu quan trọng về an ninh, quốc phòng; thành lập các tổ công tác phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền vận động quần chúng Nhân dân; bắt giữ các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, quá khích; sẵn sàng đưa các đồng chí lãnh đạo về nơi an toàn khi có lệnh; phối hợp cấp cứu người bị thương, xử lý môi trường, khắc phục hậu quả vụ việc.

d) Cơ quan Quân sự địa phương giáp ranh với địa phương xảy ra vụ việc chủ động phối hợp với lực lượng Công an cùng cấp nắm tình hình, thống nhất báo cáo, đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương, lãnh đạo cấp trên về việc hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp địa phương xảy ra vụ việc khi có yêu cầu; chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với lực lượng Công an triển khai các biện pháp ngăn chặn tác động ảnh hưởng đến địa bàn.

4. Khi tình hình có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp thì thực hiện theo quy định của Luật An ninh quốc gia và Nghị định số 74/2007/NĐ-CP ngày 09/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An ninh quốc gia và các Quy trình, Phương án của từng lực lượng.

5. Khi tình hình đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và quốc phòng đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp thì thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp, Luật Quốc phòng, Nghị định số 74/2002/NĐ-CP ngày 21/8/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp khi có tình hình đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quốc phòng về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm và quy định tại Điều 16 Quy chế này và các quy trình, phương án của từng lực lượng.



6. Lực lượng Công an chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự chỉ đạo, hướng dẫn, huy động lực lượng, phương tiện thực hiện công tác phòng, chống khủng bố theo quy định của pháp luật.

7. Hằng năm, lực lượng Công an chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự các cấp xây dựng và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phương án phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố và kế hoạch phối hợp các lực lượng bảo vệ các mục tiêu quan trọng, công trình trọng điểm về an ninh, quốc phòng, trọng điểm trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp ký, ban hành. Nội dung kế hoạch, phương án phải chi tiết, cụ thể và dự kiến được các tình huống xảy ra; nhiệm vụ của từng lực lượng; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; thành phần, lực lượng tham gia, người chỉ huy; công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành; tổ chức hiệp đồng và công tác bảo đảm theo đúng phương châm 4 tại chỗ.

**Điều 10. Phối hợp bảo vệ chủ quyền quốc gia, quản lý vùng trời và an ninh không gian mạng**

1. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an và các lực lượng khác bảo vệ chủ quyền quốc gia, quản lý vùng trời theo quy định của pháp luật; phối hợp với lực lượng Công an trong việc quản lý, xử lý thiết bị bay không người lái và các phương tiện nước ngoài vi phạm pháp luật.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh thông tin, an ninh không gian mạng trong lĩnh vực quốc phòng để bảo vệ vững chắc cơ sở hạ tầng quân sự, mục tiêu trọng yếu của huyện; phối hợp hiệp đồng với lực lượng Công an và các lực lượng chức năng khác thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

2. Lực lượng Công an có trách nhiệm:

a) Quản lý về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp nhận, phân loại, khai thác đối tượng phạm tội, tiếp nhận nạn nhân trở về từ nước ngoài, tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật do lực lượng quân đội bắt giữ, chuyển giao để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, tăng cường triển khai các biện pháp kỹ thuật vô hiệu hóa nguồn phát động tấn công mạng, chiến dịch tấn công mạng, hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia.

**Điều 11. Phối hợp trong công tác quản lý hành chính về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

1. Lực lượng Công an có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự tổ chức thực hiện công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh thuộc Bộ Quốc phòng theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

b) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự tổ chức thực hiện công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và tổ chức tiếp nhận, thu gom, xử lý, tiêu hủy

vũ khí, vật liệu nổ thuộc thẩm quyền theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Phối hợp với lực lượng Quân sự và các cơ quan chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các loại có tính năng, tác dụng tương tự thu gom được từ các nguồn khác. Cung cấp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng không thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật sau khi trao đổi, thống nhất với lực lượng Quân sự.

d) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự thực hiện công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an.

## 2. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm:

a) Phối hợp với lực lượng Công an tổ chức thực hiện công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh thuộc Bộ Quốc phòng theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

b) Phối hợp với lực lượng Công an tổ chức thực hiện công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và tổ chức tiếp nhận, thu gom, xử lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ thuộc thẩm quyền theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Phối hợp với lực lượng Công an và các cơ quan chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; giám định, sửa chữa, chuyển loại, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các loại có tính năng, tác dụng tương tự thu gom được từ các nguồn khác. Cung cấp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng không thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật sau khi trao đổi, thống nhất với lực lượng Công an.

d) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an thực hiện công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

## **Điều 12. Phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng, Nhà nước của tỉnh và của huyện**

1. Công an huyện chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng, Nhà nước và của địa phương; các hội nghị tổ chức trên địa bàn, huyện, tỉnh; chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương chủ trì, phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ các sự kiện, hội nghị trên.

2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện phối hợp với Công an huyện xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và huyện; các hội nghị tổ chức trên địa bàn huyện; chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã phối hợp với Công an cùng cấp tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ các sự kiện, hội nghị trên.

### **Điều 13. Phối hợp trong xây dựng và bảo vệ lực lượng**

Các đội nghiệp vụ thuộc Công an cấp huyện và các Ban thuộc Ban Chỉ huy Quân sự huyện, có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ công tác đảng, công tác chính trị; phối hợp triển khai thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn hoạt động thâm nhập móc nối, cài cắm phá hoại của các thế lực thù địch vào nội bộ lực lượng vũ trang.

2. Thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị của công dân bảo đảm nguồn cho công tác tuyển quân, tuyển dụng, sơ tuyển, tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân và công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ phục vụ cho lực lượng vũ trang và động viên quốc phòng.

3. Phối hợp trong bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, bí mật nghiệp vụ Công an, bảo đảm an toàn lãnh đạo, chỉ huy của các lực lượng vũ trang và các cơ quan, đơn vị trọng yếu; bảo vệ an toàn các công trình quốc phòng, khu quân sự, công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và các mục tiêu quan trọng khác về quốc phòng, an ninh; bảo vệ an toàn người và tài sản của các cơ quan, đơn vị Quân đội, Công an và vận động quân chúng nhân dân cùng tham gia.

4. Xác minh, kết luận đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài có quan hệ hợp tác với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội, Công an.

5. Phối hợp đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch nhằm phi chính trị hóa, hạ uy tín lực lượng vũ trang, chia rẽ Công an với Quân đội.

### **Điều 14. Phối hợp trong công tác huấn luyện, đào tạo, tổ chức diễn tập**

1. Cơ quan Công an chủ trì, phối hợp với cơ quan Quân sự cùng cấp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo xây dựng kế hoạch huấn luyện, luyện tập, diễn tập các phương án phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự; phòng, chống bạo loạn; phòng, chống khủng bố; phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an ninh không gian mạng quốc gia; bảo vệ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các vị trí trọng điểm.

2. Cơ quan Quân sự chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch huấn luyện, luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ; huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự, cứu hộ, cứu nạn; phối hợp giải quyết các tình huống chống khủng bố, biểu tình, bạo loạn, bắt cóc con tin theo kế hoạch hàng năm (Kế hoạch A2).

### **Điều 15. Phối hợp trong phòng thủ dân sự**

Lực lượng Công an, Quân đội có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; các văn bản của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn, chỉ đạo trong lĩnh vực này. Tham mưu ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên lĩnh vực được phân công.

**Điều 16. Phối hợp khi thực hiện Nghị quyết, Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và quốc phòng**

1. Khi có Nghị quyết, Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lực lượng Công an chủ trì, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với lực lượng Quân sự thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2002/NĐ-CP ngày 21/8/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp khi có tình hình đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

2. Khi có Nghị quyết, Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, lực lượng Quân sự chủ trì, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với lực lượng Công an thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm.

**Điều 17. Khi thực hiện lệnh thiết quân luật, lệnh giới nghiêm**

Công an huyện và Ban Chỉ huy quân sự huyện có trách nhiệm phối hợp thực hiện quy định tại Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quốc phòng về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm.

**Điều 18. Phối hợp trong tình trạng chiến tranh**

1. Lực lượng Quân sự có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an, các phòng, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền các cấp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cấp dưới thực hiện Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh tổng động viên hoặc Lệnh động viên cục bộ của Chủ tịch nước, mệnh lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, các chỉ thị, mệnh lệnh của Tư lệnh Quân khu 3 và các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình trạng chiến tranh.

b) Công an chủ trì, phối hợp với Quân sự các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao kiểm tra, rà soát những văn bản trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng đã ban hành, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế phối hợp bảo đảm phù hợp với quy định của Quy chế này, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Phối hợp với lực lượng Công an, các phòng, ban, ngành, đoàn thể đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật tại địa phương; đấu tranh, cô lập bọn phản động tay sai, truy quét tàn quân địch; quản lý, giam giữ, khai thác, cải tạo tù hàng binh.

2. Lực lượng Công an có trách nhiệm:

a) Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

b) Phối hợp triển khai các biện pháp cần thiết, nhanh chóng ổn định tình hình; thực hiện Lệnh tổng động viên hoặc Lệnh động viên cục bộ theo quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tổ chức xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện động viên quốc phòng.

c) Phối hợp triển khai các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật tại địa phương; đấu tranh, cô lập bọn phản động tay sai, truy quét tàn quân địch; quản lý, giam giữ, khai thác, cải tạo tù hàng binh.

**Điều 19. Phối hợp giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài**

Khi có vụ việc xảy ra có yếu tố nước ngoài và liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Quân sự và lực lượng Công an thì hai bên cùng phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật.

### Chương III HÌNH THỨC PHỐI HỢP

**Điều 20. Các hình thức phối hợp**

1. Thống nhất trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và ban hành theo thẩm quyền các quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

2. Thông báo, giao ban, trao đổi ý kiến trực tiếp hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản giữa hai ngành Công an - Quân sự, giữa các lực lượng thuộc hai ngành Công an - Quân sự.

3. Tổ chức tập huấn, kiểm tra liên ngành, nghiên cứu, khảo sát, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

4. Tổ chức diễn tập theo các tình huống quy định tại Điều 14 Quy chế này.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng công tác phối hợp thực hiện Quy chế này.

**Điều 21. Cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ công tác phối hợp**

Đội tham mưu tổng hợp (Công an huyện) và Ban tham mưu (Ban Chỉ huy quân sự huyện) là cơ quan thường trực; có nhiệm vụ thường xuyên phối hợp, giúp lãnh đạo hai ngành hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**Điều 22. Công tác giao ban**

1. Thời gian định kỳ giao ban:

a) Chế độ giao ban:

- Mỗi tháng tiến hành giao ban một lần: Đội tham mưu tổng hợp Công an huyện phối hợp với Ban Tham mưu của Ban CHQS huyện giúp lãnh đạo 2 ngành tổ chức giao ban mỗi tháng một lần vào tuần đầu tiên của tháng liền sau.

- Cấp xã giao ban mỗi tuần 1 lần: Trưởng Công an xã, thị trấn phối hợp với Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã, thị trấn tổ chức giao ban mỗi tuần một lần. Thời gian do các xã, thị trấn tự xác định trong tuần.

2. Thành phần giao ban:

a) Giao ban cấp huyện do Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện chủ trì; Công an, Quân sự luân phiên chủ trì xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức Hội nghị giao ban. Thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo, chỉ huy Công an, Quân sự cấp huyện; đại diện lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị có liên quan đến công tác phối hợp thuộc Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện; mời đại diện Văn phòng HĐND - UBND huyện dự.

b) Giao ban cấp xã do Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì. Công an, Quân sự luân phiên chủ trì chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức giao ban. Thành phần gồm: Công an, Quân sự cấp xã, thị trấn; mời Bí thư Đảng ủy (đại diện Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn) dự.

3. Trường hợp đột xuất hoặc khi có tình huống cấp bách, hai lực lượng có thể tổ chức giao ban đột xuất hoặc thông báo bằng điện thoại qua hệ thống trực chỉ huy, trực ban để hai lực lượng phối hợp, giải quyết.

4. Sau Hội nghị giao ban, chủ trì hội nghị kết luận, có văn bản báo cáo cấp trên trực tiếp và cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp; đồng thời thông báo với cấp dưới thuộc quyền.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 23. Trách nhiệm triển khai thực hiện**

1. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện chịu trách nhiệm triển khai thực hiện, ban hành văn bản hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thuộc quyền thực hiện Quy chế này; định kỳ tổ chức giao ban, tiến hành sơ, tổng kết rút kinh nghiệm và báo cáo cấp trên của từng lực lượng và Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện để theo dõi, chỉ đạo.

2. Khi những văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quyết định ban hành Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì Trưởng Công an huyện, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện có trách nhiệm phối hợp tham mưu Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Quy chế mới cho phù hợp.

3. Người đứng đầu các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức và cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với lực lượng Công an, Quân sự tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

4. Không đăng công báo và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **Điều 24. Kinh phí phục vụ các hoạt động phối hợp**

1. Kinh phí bảo đảm cho các hoạt động thực hiện Quy chế này được cấp định kỳ hằng năm; lực lượng Công an, Quân sự thống nhất lập dự toán trình Ủy ban nhân dân huyện và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh quyết định.

2. Quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của nhà nước bảo đảm cho hoạt động phối hợp thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. /

